

Số: /TTr-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh đoạn đê biển khu vực Nhơn Hải, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 thì dự án xây dựng Đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh đoạn đê biển khu vực Nhơn Hải, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư đối với Dự án để đủ điều kiện thực hiện các thủ tục đầu tư tiếp theo là cần thiết và phù hợp các quy định của pháp luật về đầu tư công.

II. Căn cứ pháp lý:

- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị quyết số 973/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;
- Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư năm 2020;
- Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc xác định dự án bố trí từ vốn Trung ương cân đối và vốn thu tiền sử dụng đất tại Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

III. Thông tin chung của dự án:

1. Tên dự án: Đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh đoạn đê biển khu vực Nhơn Hải.
2. Tên chủ đầu tư: Chi cục Thủy lợi.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải.

4. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh đoạn đê biển khu vực Nhơn Hải nhằm ngăn chặn tình trạng xâm thực, sạt lở bờ biển ăn sâu vào đất liền, bảo vệ nhà cửa, tính mạng của 3.300 hộ/14.000 khẩu và 195 cơ sở trại tôm giống nằm sát bờ biển khu vực từ xã Nhơn Hải đến xã Thanh Hải; đồng thời, kết hợp tạo thành hành lang giao thông ven biển phục vụ cho công tác phòng, tránh thiên tai và phục vụ an sinh xã hội của dân cư địa phương.

5. Quy mô dự án: Đầu tư hoàn chỉnh đoạn đê biển khu vực Nhơn Hải với tổng chiều dài tuyến kè khoảng 360m, cụ thể như sau:

a) Tường đỉnh kè:

- Dạng tường : Trọng lực;
- Kết cấu tường : BTCT M300;
- Chiều cao tường : 1,60m;
- Cao trình đỉnh tường : +4,15m;
- Cao trình chân tường : +2,55m;
- Chiều dày đỉnh tường : 0,50m;
- Chiều dày chân tường : 0,40m.

b) Đường đỉnh kè:

- Đỉnh kè kết hợp làm đường quản lý; chiều rộng mặt đường $B=5,0m$; kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:

- Bê tông M300 dày 20cm;
- Giấy dầu tạo phẳng;
- Cấp phối dăm dày 15cm;
- Đắp đất TNCL lu lèn $K=0,95$ hoặc đào khuôn đường đến đáy kết cấu áo đường thiết kế và hoàn thiện nền hạ (đối với nền đào).

c) Thân kè: Hệ số mái kè $m=3,5$. Thân kè được gia cố bằng các cấu kiện tấm bê tông đúc sẵn ngàm âm dương M300. Các cấu kiện bê tông đúc sẵn được đặt trong ô khung bằng bê tông cốt thép đúc sẵn M300 có các dầm dọc và dầm ngang liên kết với nhau, bên dưới là lớp đá dăm lót $1x2$ dày 15cm và lớp vải địa kỹ thuật.

d) Chân kè:

- Hình thức : Ống buy và lãng trụ đá hộc;
- Chiều dài ống buy : 1,50m;
- Kích thước ống buy : $D=1,10m$;
- Chiều dày ống buy : 0,1m, chỗ dày nhất 0,2m;
- Cao trình đỉnh ống buy : -1,0m;

- Cao trình chân ống buy : -2,50m;
- Phía trước kè xếp 2 lớp Tetrapod trọng lượng 2 tấn làm lăng trụ với chức năng cản phá sóng, giảm áp lực sóng lên mái kè, tăng tính ổn định tổng thể cho công trình.

e) Mái kè phía đồng: Mái kè phía đồng gia cố bằng đá hộc xây vữa xi măng M100 dày 30cm. Chân mái bố trí rãnh thoát nước để thu nước về hố ga và thoát nước qua kè.

6. Nhóm dự án, loại và cấp công trình:

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại công trình: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cấp công trình: Cấp IV.

7. Tổng mức đầu tư dự kiến: 26.387 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn chuẩn bị đầu tư kế hoạch 2020 (theo Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).
- Vốn thực hiện: Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác giai đoạn 2021-2025.

9. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện dự án: 03 năm kể từ nguồn bố trí vốn.
- Tiến độ thực hiện dự án.
- + Chuẩn bị đầu tư: Năm 2020 - 2021.
- + Thực hiện dự án: Trong giai đoạn 2022 – 2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

(Đính kèm: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, NN&PTNT;
- Chi cục thủy lợi;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. PHT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền